THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

Thực hiện từ ngày 01 tháng 12 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A1 (P.Anh)		10A2 (Dung H)		10A3 (N.Thơm)		10A4 (P.Giang)		10A5 (L.Thu)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - L.Dương	CN - N.Lan	HĐTN - T.Thu	GDTC - P.Khiên	HĐTN - N.Vân	Sinh - H.Yến	HĐTN - T.Nga	Toán - P.Giang	HĐTN - L.Thu	Toán - Đ.Hương
	2	Văn - N.Nhâm	Toán - Đ.Hương	GDĐP - Ngân	Lí - H.Hương	Sử - N.Châm	GDTC - P.Khiên	Sử - V.Anh Sử	NNgữ - T.Thu	CN - Đ.Thanh	GDĐP - Ngân
	3	Toán - Đ.Hương		NNgữ - D.Linh		Tin - H.Liễu		CN - Đ.Thanh		Lí - L.Thu	
	4	NNgữ - Lan Hương		Toán - Đ.Hương		Hóa - N.Vân		Hóa - T.Nga		NNgữ - T.Thu	
	5										
3	1	Hóa - Hưng H		Văn - T.Huyền		Lí - N.Thơm		Tin - H.Liễu		Toán - Đ.Hương	
	2	Toán - Đ.Hương		Hóa - Dung H		GDQP-AN - L.Hưng		CN - Đ.Thanh		Tin - H.Liễu	
	3	Tin - H.Liễu		Toán - Đ.Hương		Hóa - N.Vân		Hóa - T.Nga		CN - Đ.Thanh	
	4	GDTC - P.Khiên		Lí - H.Hương		Toán - L.Lan		Văn - T.Huyền		Hóa - Dung H	
	5										
4	1	Hóa - Hưng H	CN - N.Lan	HĐTN - T.Thu	NNgữ - D.Linh	GDĐP - V.Thơ	Toán - L.Lan	Toán - P.Giang	Lí - P.Anh	GDQP-AN - L.Hưng	Toán - Đ.Hương
	2	Lí - P.Anh	GDTC - P.Khiên	Hóa - Dung H	Lí - H.Hương	Lí - N.Thơm	NNgữ - H.Thương	HĐTN - T.Thu	Toán - P.Giang	Toán - Đ.Hương	NNgữ - T.Thu
	3	HĐTN - L.Dương	GDĐP - Ngân	Toán - Đ.Hương	Toán - Đ.Hương	Toán - L.Lan	GDTC - P.Khiên	Toán - P.Quang	GDTC - H.Cường	Hóa - Dung H	HĐTN - L.Thu
	4	Toán - Đ.Hương		Tin - H.Liễu		Văn - K.Linh		Hóa - T.Nga		Lí - L.Thu	
	5										
5	1	NNgữ - Lan Hương		Văn - T.Huyền		Hóa - N.Vân		GDĐP - V.Thơ		HĐTN - L.Thu	
	2	HĐTN - L.Dương		Văn - T.Huyền		NNgữ - H.Thương		Lí - P.Anh		Lí - L.Thu	
	3	Hóa - Hưng H		Tin - H.Liễu		Toán - L.Lan		Văn - T.Huyền		Văn - K.Linh	
	4	Lí - P.Anh		GDTC - P.Khiên		HĐTN - Hằng Lí		Văn - T.Huyền		GDTC - H.Cường	
	5										
6	1	Văn - N.Nhâm	Lí - P.Anh	NNgữ - D.Linh	CN - N.Lan	HĐTN - Hằng Lí	NNgữ - H.Thương	Tin - H.Liễu	NNgữ - T.Thu	Văn - K.Linh	Hóa - Dung H
	2	Văn - N.Nhâm	Sử - H.Thủy	Sử - N.Bẩy	GDQP-AN - L.Hạnh	Tin - H.Liễu	Văn - K.Linh	HĐTN - T.Thu	Lí - P.Anh	Văn - K.Linh	NNgữ - T.Thu
	3	GDQP-AN - L.Hưng	NNgữ - Lan Hương	CN - N.Lan	Hóa - Dung H	Lí - N.Thơm	Văn - K.Linh	NNgữ - T.Thu	GDQP-AN - L.Hạnh	Tin - H.Liễu	GDTC - H.Cường
	4	Tin - H.Liễu		HĐTN - T.Thu		Sinh - H.Yến		GDTC - H.Cường		Sử - N.Bẩy	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

Thực hiện từ ngày 01 tháng 12 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A6 (H.Yến)		10A7 (L.Phương)		10A8 (T.Huyền)		10A9 (K.Linh)		10A10 (L.Thủy)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - H.Yến	Toán - L.Phượng	HĐTN - L.Lan	GDKT-PL - N.Ngần	HĐTN - V.Thơ	CN - N.Thúy	HĐTN - P.Quang	Địa - Ngân	HĐTN - D.Linh	NNgữ - D.Linh
	2	NNgữ - T.Thu	HĐTN - H.Yến	Toán - L.Lan	Hóa - Hải Anh	Lí - Hằng Lí	NNgữ - Lan Hương	GDKT-PL - N.Ngần	Toán - P.Quang	CN - N.Thúy	GDKT-PL - N.Ngần
	3	Toán - L.Phượng		Văn - L.Phương		Văn - T.Huyền		Văn - K.Linh		Toán - L.Thúy	
	4	Lí - H.Hương		Văn - L.Phương		Văn - T.Huyền		NNgữ - Hạnh NN		Sử - V.Anh Sử	
	5										
3	1	Hóa - Dung H		Toán - L.Lan		GDTC - N.Phong		CN - N.Thúy		HĐTN - D.Linh	
	2	Lí - H.Hương		NNgữ - Huệ NN		Văn - T.Huyền		NNgữ - Hạnh NN		CN - N.Thúy	
	3	Sinh - H.Yến		CN - N.Thúy		Văn - T.Huyền		GDTC - N.Phong		Văn - L.Thủy	
	4	Tin - H.Liễu		GDQP-AN - L.Hưng		Toán - P.Quang		Sử - N.Bẩy		Văn - L.Thủy	
	5										
4	1	Tin - H.Liễu	Hóa - Dung H	Hóa - Hải Anh	CN - N.Thúy	CN - N.Thúy	HĐTN - V.Thơ	Lí - L.Thu	Lí - L.Thu	Địa - Ngân	Toán - L.Thúy
	2	Lí - H.Hương	GDĐP - Ngân	Toán - L.Lan	Sử - V.Anh Sử	GDQP-AN - L.Hạnh	Địa - V.Thơ	HĐTN - P.Quang	CN - N.Thúy	Lí - Hằng Lí	NNgữ - D.Linh
	3	Văn - K.Linh	NNgữ - T.Thu	GDĐP - V.Thơ	Địa - V.Thơ	Sử - N.Châm	GDKT-PL - N.Ngần	Sử - N.Bẩy	HĐTN - P.Quang	Toán - L.Thúy	GDTC - N.Phong
	4	Hóa - Dung H		NNgữ - Huệ NN		Lí - Hằng Lí		Toán - Đ.Thúy		GDĐP - Ngân	
	5										
5	1	HĐTN - H.Yến		Văn - L.Phương		GDTC - N.Phong		Văn - K.Linh		Lí - Hằng Lí	
	2	Sinh - H.Yến		HĐTN - Hằng Lí		Địa - V.Thơ		Văn - K.Linh		GDTC - N.Phong	
	3	GDQP-AN - L.Hạnh		Địa - V.Thơ		Toán - L.Phượng		Toán - Đ.Thúy		Sử - V.Anh Sử	
	4	Sử - H.Thủy		Toán - L.Lan		HĐTN - V.Thơ		GDTC - N.Phong		GDQP-AN - L.Hưng	
	5										
6	1	Toán - L.Phượng	Toán - L.Phượng	Văn - L.Phương	GDKT-PL - N.Ngần	GDĐP - V.Thơ	NNgữ - Lan Hương	Toán - Đ.Thúy	Văn - K.Linh	Toán - L.Thúy	Địa - Ngân
	2	GDTC - H.Cường	GDTC - H.Cường	GDTC - N.Phong	GDTC - N.Phong	Địa - V.Thơ	Toán - L.Phượng	GDQP-AN - L.Hưng	Địa - Ngân	NNgữ - D.Linh	Văn - L.Thủy
	3	Văn - K.Linh	NNgữ - T.Thu	Địa - V.Thơ	NNgữ - Huệ NN	Toán - L.Phượng	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - Hạnh NN	GDĐP - Ngân	GDKT-PL - N.Ngần	Văn - L.Thủy
	4	Văn - K.Linh		HĐTN - Hằng Lí		NNgữ - Lan Hương		GDKT-PL - N.Ngần		HĐTN - D.Linh	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										